

Số: 70 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi,  
bổ sung lĩnh vực hoạt động kho quỹ thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

## THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của  
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP  
ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8  
năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên  
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 87/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2023 của  
Chính phủ quy định về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm  
soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ và Chánh Văn  
phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 87/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2024.

Quyết định này sửa đổi, bổ sung nội dung thủ tục hành chính có mã 1.001803 được công bố tại Quyết định số 1693/QĐ-NHNN ngày 21 tháng 8

năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./s/

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thống đốc NHNN (đề b/cáo);
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Bộ Công an
- Cục KSTTHC - VPCP } (đề ph/hợp);
- Lưu: VP, VP4(LTHVAN), PHKQ3(NTTuyet) *h*

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Đào Minh Tú**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHO QUỸ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 70 /QĐ-NHNN ngày 12 tháng 01 năm 2024  
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành được thực hiện tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

STT	Tên TTHC	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
<b>TTHC thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b>			
1.	Thủ tục đề nghị sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam	Hoạt động kho quỹ	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

**2. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện
<b>TTHC vừa thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố</b>					
1	1.001803	Thủ tục giám định tiền giả, tiền nghi giả	Nghị định số 87/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam	Hoạt động kho quỹ	Cơ quan, đơn vị giám định được Ngân hàng Nhà nước công khai trên Cổng thông tin điện tử



## **Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

### **A. TTHC thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

#### **1. Thủ tục đề nghị sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam**

##### **- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Các tổ chức, cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 18 Nghị định số 87/2023/NĐ-CP, có nhu cầu sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam nhưng không áp dụng điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 87/2023/NĐ-CP lập 01 bộ hồ sơ theo quy định và gửi về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Bước 2:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, đối chiếu hồ sơ theo các quy định của pháp luật. Trường hợp không đủ hồ sơ đề nghị sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 87/2023/NĐ-CP, Bộ phận Một cửa tại Trụ sở chính Ngân hàng Nhà nước thực hiện xử lý như sau:

a) Đối với hồ sơ nộp trực tiếp, thông báo rõ lý do và hoàn trả ngay hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân;

b) Đối với hồ sơ gửi qua dịch vụ bưu chính, trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, thông báo rõ lý do bằng văn bản cho các tổ chức, cá nhân.

**Bước 3:** Trong thời gian tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam.

##### **- Cách thức thực hiện:**

+ Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

+ Dịch vụ bưu chính.

##### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam theo Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 87/2023/NĐ-CP;

+ Bản phác thảo mẫu thiết kế, hình ảnh minh họa hoặc tài liệu liên quan dự kiến sử dụng hình ảnh tiền Việt Nam; trong đó mô tả, xác định, định vị rõ vị trí đặt, diện tích, kích thước sao, chụp, độ phân giải của hình ảnh đồng tiền.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày kể từ khi nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện TTHC:** Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan giải quyết TTHC:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- **Kết quả thực hiện TTHC:** Văn bản trả lời về việc sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu số 06 - Giấy đề nghị sao chụp hình ảnh tiền Việt Nam.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):** Không.

- **Căn cứ pháp lý của TTHC:** Nghị định số 87/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

..., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**Sao, chụp hình ảnh tiền Việt Nam**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

1. Thông tin tổ chức/cá nhân đề nghị:

Tên tổ chức (cá nhân) đề nghị sao, chụp: .....

Số ĐKKD hoặc CCCD/Hộ chiếu/số định danh cá nhân:

..... cấp ngày.../.../.... tại: .....

Quốc tịch: .....

Email: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

2. Mục đích/lý do sao, chụp: .....

.....

3. Thông tin dự kiến về bản sao, chụp: .....

.....

4. Tài liệu kèm theo: .....

.....

**TỔ CHỨC (CÁ NHÂN) ĐỀ NGHỊ SAO CHỤP**

(Ký tên, đóng dấu nếu có)



**B. Thủ tục hành chính vừa thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa thực hiện tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố**

**1. Thủ tục giám định tiền giả, tiền nghi giả**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu giám định tiền giả, tiền nghi giả để xác định tính xác thực của đồng tiền thực hiện lập 01 bộ hồ sơ theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 87/2023/NĐ-CP và nộp trực tiếp đến cơ quan giám định của Bộ Công an hoặc Ngân hàng Nhà nước.

**Bước 2:** Cơ quan giám định tiền xem xét, giám định trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc đối với 1 tờ/miếng; trường hợp số lượng tiền cần giám định vượt quá 20 tờ hoặc miếng đối với 1 hồ sơ đề nghị giám định, thời gian tối đa không quá 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp việc giám định vượt quá thời gian nêu trên, cơ quan giám định có văn bản thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu giám định.

**Bước 3:** Trong thời gian tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc giám định, cơ quan giám định phải thông báo kết luận và việc xử lý hiện vật bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị giám định.

**Bước 4:** Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giám định, tổ chức đề nghị giám định tiền giả, tiền nghi giả theo khoản 2 Điều 4 Nghị định Nghị định 87/2023/NĐ-CP có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có tiền giả, tiền nghi giả, kèm theo thông báo kết quả giám định của cơ quan giám định. Trường hợp kết quả giám định không phải là tiền giả, phải hoàn trả cho tổ chức, cá nhân.

**- Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan, đơn vị giám định được Ngân hàng Nhà nước công khai trên Cổng thông tin điện tử.

**- Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị giám định tiền giả, tiền nghi giả theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 87/2023/NĐ-CP;

+ Hiện vật là tiền giả, tiền nghi giả cần giám định.

**- Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**- Thời hạn giải quyết:** Tối đa 07 ngày làm việc/tờ hoặc miếng cần giám định. Trường hợp vượt quá 20 tờ hoặc miếng/1 bộ hồ sơ, tối đa 62 ngày/1 bộ hồ sơ.

**- Đối tượng thực hiện TTHC:** Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan giải quyết TTHC:** Cơ quan, đơn vị giám định được Ngân hàng Nhà nước công khai trên Cổng thông tin điện tử.

**- Kết quả thực hiện TTHC:** Văn bản thông báo kết quả giám định tiền giả, tiền nghi giả.

**- Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** *Mẫu số 03 - Giấy đề nghị giám định tiền giả, tiền nghi giả.*
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không.
- **Căn cứ pháp lý của TTHC:** *Nghị định số 87/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam.*



Mẫu số 03

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**Giám định tiền giả, tiền nghi giả**

**Kính gửi: (Tên cơ quan giám định)**

Tên tổ chức (cá nhân) đề nghị giám định: .....

Địa chỉ: .....

SĐT: ..... Email: .....

CCCD/Hộ chiếu/Số định danh cá nhân:.....; cấp ngày .../.../... tại .....

Đề nghị ...(tên cơ quan giám định) giám định số tiền giả, tiền nghi giả như

sau:

STT	Loại tiền	Số tờ (miếng)	Seri <sup>(*)</sup>	Ghi chú
<b>Tổng số (tờ/miếng)</b>				

**TỔ CHỨC (CÁ NHÂN) ĐỀ NGHỊ GIÁM ĐỊNH**  
(Ký tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(\*): Ghi đầy đủ seri của từng tờ đề nghị giám định, ví dụ: AB 12345678.

Lưu ý: Ngoài nội dung cơ bản, tùy trường hợp cụ thể có thể bổ sung thêm thông tin.

